ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH BẢO**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:1018/TB-UBND	*Vĩnh Bảo, ngày* 11 *tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai danh sách dự kiến kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2026 trên địa bàn xã Vĩnh Bảo

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022–2025;

Thực hiện Kế hoạch số 366/KH-UBND ngày 07/9/2026 của UBND xã Vĩnh Bảo về thực hiện công tác rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 và giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Vĩnh Bảo.

Để bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch trong quá trình rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2026, UBND xã Vĩnh Bảo thông báo niêm yết công khai như sau:

1. Nội dung niêm yết

a) Dự kiến kết quả rà soát năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

- Hộ nghèo: Không phát sinh hộ nghèo trên địa bàn xã.
- Hộ cận nghèo: 46 hộ *(có Danh sách chi tiết kèm theo)*.
- Hộ thoát cận nghèo: 94 hộ *(có Danh sách chi tiết kèm theo)*.

b) Dự kiến kết quả rà soát đầu kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026–2030 (làm căn cứ thực hiện chính sách giảm nghèo từ ngày 01/01/2027):

- Hộ nghèo: Không phát sinh hộ nghèo trên địa bàn xã.
- Hộ cận nghèo: 103 hộ *(có Danh sách chi tiết kèm theo)*.
- Hộ thoát cận nghèo: 72 hộ *(có Danh sách chi tiết kèm theo)*.

2. Thời gian niêm yết: 03 ngày làm việc, từ ngày 11/11/2026 đến hết ngày 13/11/2026.

3. Địa điểm và hình thức công khai

Niêm yết tại trụ sở UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và nhà văn hóa các thôn. Đăng tải thông báo trên Cổng thông tin điện tử xã và thông báo trên hệ thống truyền thanh xã.

4. Tiếp nhận ý kiến phản ánh, kiến nghị

Trong thời gian niêm yết, đề nghị các tổ chức, cá nhân và Nhân dân trên địa bàn kiểm tra danh sách và gửi ý kiến về UBND xã Vĩnh Bảo (qua Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, kiểm tra, xác minh và tham mưu giải quyết theo quy định.

Sau khi kết thúc thời gian niêm yết công khai, UBND xã tổng hợp các ý kiến phản ánh, kiến nghị (nếu có), xem xét, giải quyết trước khi trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt và ban hành Quyết định công nhận kết quả rà soát theo quy định.

UBND xã Vĩnh Bảo thông báo để các cơ quan, đơn vị, các thôn và Nhân dân biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- TT Đảng uỷ xã (để b/c);
- Đ/c CT, các PCT UBND xã ;
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị-xã hội;
- TT Dịch vụ sự nghiệp công xã để đăng tải thông tin;
- TT Phục vụ hành chính công xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH BẢO T.P HẢI PHÒNG

Trần Đình Dương

DANH SÁCH DỰ KIẾN HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2026 THEO CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU GIAI ĐOẠN 2027-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH BẢO

TT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
1	Trần Trung Kiên	10/12/1977	031077005656	Điềm Niêm
2	Hà Ngọc Hiếu	30/05/1979	031079001195	Điềm Niêm
3	Đặng Thị Thiềng	01/10/1957	031157000555	Điềm Niêm
4	Nguyễn Thị Gái	10/02/1954	031154008125	Điềm Niêm
5	Phạm Thị Chung	02/07/1955	001155029319	Tiền Hải
6	Nguyễn Thị Tuỳ	07/12/1952	030152013265	Tiền Hải
7	Vũ Thị Liên	10/02/1951	031151000137	Tiền Hải
8	Lê Thị Lộc	01/01/1963	031163000434	Tiền Hải
9	Phạm Thị Trường	21/07/1957	031157027787	Hoà Bình
10	Vũ Thị Thu	08/10/1962	031162018536	Hoà Bình
11	Đoàn Thị Chuân	15/05/1958	031158014244	Vinh Quang 1
12	Đoàn Thị Thuỷ	10/03/1992	031192006957	Vinh Quang 1
13	Dương Thị Gang	05/08/1968	031168005062	Vinh Quang 1
14	Nguyễn Thị Chuyện	01/01/1951	031151001714	Vinh Quang 1
15	Đoàn Thị Tiệc	01/01/1950	031150006030	Vinh Quang 1
16	Nguyễn Văn Xoan	01/01/1950	031050001922	Vinh Quang 1
17	Nguyễn Văn Bình	2/8/1975	031075012950	Gia Phong 2
18	Phạm Thị Viêm	20/2/1946	031046008876	Gia Phong 2
19	Phạm Văn Bểnh	10/10/1953	031053003880	Gia Phong 2
20	Nguyễn Thị Nga	29/09/1967	031167003139	Gia Phong 2
21	Hoàng Văn Hải	02/08/1992	031092007341	Gia Phong 2
22	Đỗ Xuân Khởi	18/06/1956	031056003734	Tam Đa
23	Lê Thị Thông	15/08/1987	040187000079	Tam Đa
24	Trần Bích Ngọc	14/06/1971	031171005257	Tam Đa
25	Đoàn Thị Huyền	30/06/1978	031178004874	Tam Đa
26	Đỗ Văn Thuận	19/8/1959	031059013851	Tam Đa
27	Đỗ Văn Lập	02/02/1963	031063011541	Tam Đa

TT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
28	Đỗ Đức Tuyến	26/4/1965	031065015499	Tam Đa
29	Đỗ Thị Là	20/12/1955	031155012401	Tam Đa
30	Lê Văn Trãi	05/02/1977	031077000087	Tam Đa
31	Nguyễn Văn Thắng	19/5/1985	031085009081	Tam Đa
32	Nguyễn Văn Oanh	24/1/1958	031058000446	Tam Đa
33	Đỗ Thị Huyền	01/01/1953	031153007133	Kinh Trì
34	Đặng Thị Miền	04/09/1960	031160017228	Kinh Trì
35	Đỗ Thành Dân	25/09/1982	031082022042	Kinh Trì
36	Đặng Thị Thương	09/10/1988	031188002648	Kinh Trì
37	Đinh Thị Bình	15/01/1983	031183001901	Kinh Trì
38	Đinh Thị Thanh Giang	28/7/1984	031184009134	Kinh Trì
39	Nguyễn Thị Nhiên	02/07/1991	031191027030	Kinh Trì
40	Lê Thị Tĩnh	19/04/1956	031056003274	Kinh Trì
41	Phạm Thị Hạnh	30/4/1975	031175004374	Đông Thái
42	Nguyễn Thị Hoa	01/05/1949	031149003005	Đông Thái
43	Nguyễn Thị Nguyên	20/06/1942	031142000672	Đông Thái
44	Nguyễn Thị Thuấn	10/3/1963	031163005545	Đông Thái
45	Trần Văn Lợi	14/05/1954	031054011161	Mai Sơn
46	Phạm Thị Dĩnh	01/01/1967	031167003294	Mai Sơn
47	Bà Vũ Thị Dần là mẹ đẻ của ông Vũ Tâm Bình (CCCD: 031085022071) đã mất (bà đang nuôi các cháu là Vũ Thị Ngọc Ánh (CCCD: 0313120020647) và cháu Vũ Thị Bảo Ngọc (CCCD: 031315013491)	09/08/1951	036151002654	Cựu Điện
48	Đoàn Văn Phương	20/10/1987	031087003818	Cựu Điện
49	Lê Thị Mùi	24/01/1979	031179001144	Cựu Điện
50	Nguyễn Thị Hiền	20/12/1959	031159001491	Cựu Điện
51	Nguyễn Thị Hợp	12/03/1959	031159007795	Cựu Điện
52	Vũ Văn Trường	01/01/1975	031075018299	Cựu Điện

TT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
53	Nguyễn Thị Tuyết	15/07/1947	031147000593	Cựu Điện
54	Nguyễn Thị Mai Hương	08/06/1988	031188012303	Cựu Điện
55	Nguyễn Thị Bay	07/08/1960	031160009330	Cựu Điện
56	Nguyễn Thị Hà	19/03/1960	031160009279	Cựu Điện
57	Đỗ Thị Hệ	05/061956	031156015488	Cựu Điện
58	Đoàn Thị Thu Hường	03/05/1996	031196009904	Gia Phong 1
59	Vũ Văn Hoàn	3/3/1961	031061000426	Gia Phong 1
60	Vũ Văn Chính	13/11/1979	031079000374	Gia Phong 1
61	Phạm Thị Thoa	14/01/1982	031182009639	Gia Phong 1
62	Nguyễn Văn Nhiệm	20/08/1950	031050006342	Gia Phong 1
63	Vũ Thị Chảnh	08/10/1959	031159017704	Gia Phong 1
64	Phạm Thị Phượng	20/09/1991	031191009671	Gia Phong 1
65	Trần Văn Sáu	25/02/1977	031077007819	Hu Trì
66	Nguyễn Văn Sường	12/12/1957	031057010022	Hu Trì
67	Vũ Thị Hoà	18/09/1961	031161014197	Hu Trì
68	Đỗ Thị Bé	10/06/1954	031154004073	Hu Trì
69	Nguyễn Thị Hoán	4/10/1962	031162006537	Hu Trì
70	Vũ Thị Xuyền	25/10/1956	031156013657	Hu Trì
71	Bùi Thị Thuý	27/04/1984	031184005971	Nam Tạ
72	Phạm Thị Duyến	01/01/1961	031161011420	Nam Tạ
73	Lâm Ngọc Chung	28/10/1968	031068007320	Nam Tạ
74	Tống Văn Khánh	28/2/1989	031089012382	Nam Tạ
75	Trần Thị Huê	01/01/1954	031154004631	Nam Tạ
76	Nguyễn Thị Huy	08/07/1966	031166005662	Nam Tạ
77	Ngô Thị Ten	15/07/1953	031153008123	Tân Liên
78	Lương Thị Mến	03/07/1955	031155017479	Tân Liên
79	Bùi Thị Còm	01/01/1945	031145008880	Tân Liên
80	Vũ Thị Thu	12/04/1979	031179005239	Vinh Quang 3
81	Vũ Thị Mùi	15/02/1974	031174015670	Vinh Quang 3
82	Vũ Thị Ri	15/05/1966	031166010467	Vinh Quang 3

TT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
83	Đào Thị Luyến	19/08/1966	031166008432	Vinh Quang 3
84	Nguyễn Văn Tập	10/10/1973	031073012973	Nhân Mục
85	Vũ Văn Tân	10/5/1976	031076022819	Nhân Mục
86	Trịnh Thị Miên	21/05/1952	031152003526	Nội Đơn
87	Trịnh Thị Thiếu	12/01/1954	031164001571	Nội Đơn
88	Nguyễn Lan Anh	12/9/1990	031190008755	Nội Đơn
89	Phạm Văn Giới	19/8/1990	031090007639	Nội Đơn
90	Đỗ Thị Hoàn	08/02/1961	031161000669	Vinh Quang 2
91	Trần Thị Lý	18/05/1964	031164011144	Vinh Quang 2
92	Bùi Thị Thư	08/04/1953	031153004103	Vinh Quang 2
93	Bùi Văn Mùi	21/02/1960	031060000471	Vinh Quang 2
94	Phạm Thị Đạt	29/08/1962	031162013226	Vinh Quang 2
95	Trần Thị Hằng	01/02/1961	031161015293	Vinh Quang 2
96	Trần Thị Minh	10/8/1958	031158000108	Vinh Quang 2
97	Đoàn Thị Mên	21/01/1960	031160005591	Lễ Độ
98	Nguyễn Văn Vương	29/05/1979	031079014656	Lễ Độ
99	Nguyễn Văn Thanh	20/01/1978	031078015579	Lễ Độ
100	Đoàn Thị Lỹ	08/06/1969	031169004577	Lễ Độ
101	Lê Văn Thuận	01/01/1956	031056008229	Lễ Độ
102	Nguyễn Thị Hởi	01/02/1964	031164005074	Lễ Độ
103	Trần Thị Mãi	11/02/1966	031166000079	Lễ Độ

DANH SÁCH DỰ KIẾN HỘ THOÁT CẬN NGHÈO NĂM 2026 THEO CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU GIAI ĐOẠN 2027-2030 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH BẢO

TT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
1	Đỗ Hữu Viễn	10/11/1968	031068005494	Cựu Điện
2	Nguyễn Thị Phông	06/03/1959	031159013719	Cựu Điện
3	Trần Thị Nhàn	17/03/1969	031169001546	Cựu Điện
4	Đỗ Thị Linh	01/02/1947	031147000216	Cựu Điện
5	Đỗ Thị Nhiệm	03/08/1955	031155005763	Cựu Điện
6	Vũ Thị Ngát	16/11/1997	031197011114	Nhân Mục
7	Trần Văn Thể	11/07/1979	031079008905	Nhân Mục
8	Nguyễn Thị Thúy	01/02/1961	031161006311	Nhân Mục
9	Nguyễn Thị Mến	12/05/1955	031155016448	Nhân Mục
10	Trần Văn Hưng	26/5/1986	031086016143	Nhân Mục
11	Trần Văn Quân	30/06/1976	031076005628	Nhân Mục
12	Đặng Quí Phà	29/06/1957	031057010458	Mai Sơn
13	Đặng Thị Hò	05/5/1948	031148001716	Mai Sơn
14	Đặng Thị Nhuân	02/02/1952	031152008268	Lễ Độ
15	Đoàn Thị Dũng	22/03/1959	031159018915	Lễ Độ
16	Nguyễn Thị Mai Xim	09/09/1986	031186001496	Tam Đa
17	Đoàn Thị Cao	15/05/1960	031160015348	Tam Đa
18	Nguyễn Thi Hồng Hoa	06/03/1993	031193004330	Tam Đa
19	Đoàn Thị Liên	23/7/1980	031180008365	Tam Đa
20	Lê Thị Thu Hà	25/12/1971	031171016328	Tam Đa
21	Đinh Đức Hạnh	10/02/1963	031063006682	Kinh Trì
22	Vũ Đình Hoè	14/08/1969	031069021771	Kinh Trì
23	Lê Văn Luân	01/01/1969	031069001724	Kinh Trì
24	Đỗ Thành Ghi	20/05/1953	031053008503	Vinh Quang 1
25	Nguyễn Văn Thuân	01/07/1957	031057005593	Vinh Quang 1
26	Dương Thị Nhuần	14/12/1958	031158000760	Vinh Quang 1
27	Đoàn Thị Lũ	05/08/1945	031145006365	Vinh Quang 1

TT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
28	Nguyễn Thị Khay	02/01/1961	031161002394	Vinh Quang 1
29	Lã Thị Luyến	13/04/1983	031183003304	Vinh Quang 1
30	Lương Thị Mừng	07/05/1987	031187016730	Vinh Quang 1
31	Nguyễn Thị Sinh	26/01/1957	031157004171	Vinh Quang 1
32	Dương Thị Thắm	01/01/1956	031156002584	Vinh Quang 1
33	Dương Thị Máy	08/02/1963	031163013308	Vinh Quang 1
34	Trần Văn Điệp	09/02/1985	031085003493	Vinh Quang 1
35	Trần Thị Thêu	17/02/1993	031193017392	Vinh Quang 1
36	Phạm Thị Đậu	3/8/1952	031152001786	Vinh Quang 2
37	Trần Văn Chinh	10/03/1955	031055004220	Vinh Quang 2
38	Trần Văn Liêm	25/05/1953	031053000818	Vinh Quang 2
39	Trần Phương Lan	01/06/1972	031172002236	Vinh Quang 2
40	Trần Văn Đào	26/06/1979	031079005679	Vinh Quang 2
41	Vũ Thị Tản	02/02/1954	031154000049	Hu Trì
42	Đỗ Thị Lành	27/01/1960	031160000708	Hu Trì
43	Nguyễn Thị Hoán	4/10/1962	031162006537	Hu Trì
44	Vũ Trọng Quế	04/01/1953	031053002274	Hu Trì
45	Vũ Thị Cải	01/01/1929	031129003512	Hu Trì
46	Đỗ Thị Luyến	08/04/1984	031184009575	Hu Trì
47	Vũ Thị Chinh	06/06/1959	031159004552	Vinh Quang 2
48	Vũ Văn Hô	15/03/1953	031053001864	Vinh Quang 2
49	Nguyễn Thị Miện	07/05/1954	031154002531	Vinh Quang 3
50	Nguyễn Thị Bé	01/01/1954	031154004286	Vinh Quang 3
51	Phạm Văn Công	01/01/1955	031055004608	Vinh Quang 3
52	Vũ Thị Lanh	25/03/1965	031165002145	Vinh Quang 3
53	Vũ Văn Toán	25/10/1953	031053000654	Vinh Quang 3
54	Vũ Thị Xuyến	16/10/1962	031162001089	Hu Trì
55	Phạm Thị Hoàn	10/10/1979	031179004801	Hu Trì
56	Vũ Thị Xuyến	25/10/1956	031156013657	Hu Trì
57	Vũ Thị Thư	09/10/1982	031182008376	Hu Trì

TT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
58	Lê Thị Tẹo	1/2/1954	031154011201	Hu Trì
59	Vũ Thị Liễu	04/05/1959	031159018311	Vinh Quang 3
60	Vũ Thị Lý	21/06/1960	031160015021	Vinh Quang 3
61	Lê Thị Tâm	01/01/1952	031152003770	Vinh Quang 3
62	Phạm Thị Vùng	09/09/1955	031155008551	Vinh Quang 3
63	Đỗ Thị Yến	20/02/1982	036182000193	Điềm Niêm
64	Đinh Văn Huề	02/01/1958	031058007626	Gia Phong 1
65	Nguyễn Thị Roanh	30/08/1950	031150004085	Gia Phong 2
66	Trịnh Thị Dung	10/10/1976	031176019009	Tiền Hải
67	Nguyễn Văn Đảo	01/01/1958	031058010605	Tiền Hải
68	Nguyễn Văn Tú	03/07/1960	031060003600	Tiền Hải
69	Đỗ Thị Liễu	12/07/1981	031181003449	Nội Đơn
70	Nguyễn Thị Luyện	28/04/1978	031178003979	Nội Đơn
71	Nguyễn Thị Thùa	15/10/1960	031160007880	Nội Đơn
72	Nguyễn Thị Le	06/10/1962	031162000475	Nội Đơn

DANH SÁCH DỰ KIẾN HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2026
THEO CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU GIAI ĐOẠN 2022-2025
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH BẢO

STT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
1	Trần Trung Kiên	10/12/1977	031077005656	Điềm Niêm
2	Hà Ngọc Hiếu	30/05/1979	031079001195	Điềm Niêm
3	Phạm Thị Chung	02/07/1955	001155029319	Tiền Hải
4	Nguyễn Thị Tuỳ	07/12/1952	030152013265	Tiền Hải
5	Vũ Thị Liên	10/02/1951	031151000137	Tiền Hải
6	Lê Thị Lộc	01/01/1963	031163000434	Tiền Hải
7	Đoàn Thị Tiệc	01/01/1950	031150006030	Vinh Quang 1
8	Nguyễn Văn Xoan	01/01/1950	031050001922	Vinh Quang 1
9	Phạm Văn Bểnh	10/10/1953	031053003880	Gia Phong 2
10	Nguyễn Thị Nga	29/09/1967	031167003139	Gia Phong 2
11	Hoàng Văn Hải	02/08/1992	031092007341	Gia Phong 2
12	Trần Bích Ngọc	14/06/1971	031171005257	Tam Đa
13	Đoàn Thị Huyền	30/06/1978	031178004874	Tam Đa
14	Đặng Thị Thương	09/10/1988	031188002648	Kinh Trì
15	Đinh Thị Bình	15/01/1983	031183001901	Kinh Trì
16	Đinh Thị Thanh Giang	28/7/1984	031184009134	Kinh Trì
17	Trần Văn Lợi	14/05/1954	031054011161	Mai Sơn
18	Phạm Thị Dĩnh	01/01/1967	031167003294	Mai Sơn
19	Nguyễn Thị Hợp	12/03/1959	031159007795	Cựu Điện
20	Vũ Văn Trường	01/01/1975	031075018299	Cựu Điện
21	Nguyễn Thị Tuyết	15/07/1947	031147000593	Cựu Điện
22	Nguyễn Thị Mai Hương	08/06/1988	031188012303	Cựu Điện
23	Đoàn Thị Thu Hường	03/05/1996	031196009904	Gia Phong 1
24	Vũ Văn Hoàn	3/3/1961	031061000426	Gia Phong 1
25	Vũ Văn Chính	13/11/1979	031079000374	Gia Phong 1
26	Phạm Thị Thoa	14/01/1982	031182009639	Gia Phong 1
27	Trần Văn Sáu	25/02/1977	031077007819	Hu Trì

STT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
28	Nguyễn Văn Sường	12/12/1957	031057010022	Hu Trì
29	Vũ Thị Hoà	18/09/1961	031161014197	Hu Trì
30	Đỗ Thị Bé	10/06/1954	031154004073	Hu Trì
31	Bùi Thị Thuý	27/04/1984	031184005971	Nam Tạ
32	Phạm Thị Duyến	01/01/1961	031161011420	Nam Tạ
33	Lâm Ngọc Chung	28/10/1968	031068007320	Nam Tạ
34	Tống Văn Khánh	28/2/1989	031089012382	Nam Tạ
35	Bùi Thị Còm	01/01/1945	031145008880	Tân Liên
36	Vũ Thị Thu	12/04/1979	031179005239	Vinh Quang 3
37	Vũ Thị Mùi	15/02/1974	031174015670	Vinh Quang 3
38	Vũ Thị Ri	15/05/1966	031166010467	Vinh Quang 3
39	Nguyễn Văn Tập	10/10/1973	031073012973	Nhân Mục
40	Vũ Văn Tân	10/5/1976	031076022819	Nhân Mục
41	Trịnh Thị Miên	21/05/1952	031152003526	Nội Đơn
42	Trịnh Thị Thiếu	12/01/1954	031164001571	Nội Đơn
43	Bùi Thị Thư	08/04/1953	031153004103	Vinh Quang 2
44	Đoàn Thị Mên	21/01/1960	031160005591	Lễ Độ
45	Nguyễn Văn Vương	29/05/1979	031079014656	Lễ Độ
46	Nguyễn Văn Thanh	20/01/1978	031078015579	Lễ Độ

DANH SÁCH DỰ KIẾN HỘ THOÁT CẬN NGHÈO NĂM 2026 THEO CHUẨN NGHÈO ĐA CHIỀU GIAI ĐOẠN 2022-2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ VĨNH BẢO

STT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
1	Đỗ Hữu Viễn	10/11/1968	031068005494	Cựu Điện
2	Nguyễn Thị Phông	06/03/1959	031159013719	Cựu Điện
3	Trần Thị Nhàn	17/03/1969	031169001546	Cựu Điện
4	Đỗ Thị Linh	01/02/1947	031147000216	Cựu Điện
5	Đỗ Thị Nhiệm	03/08/1955	031155005763	Cựu Điện
6	Vũ Thị Ngát	16/11/1997	031197011114	Nhân Mục
7	Trần Văn Thể	11/07/1979	031079008905	Nhân Mục
8	Nguyễn Thị Thúy	01/02/1961	031161006311	Nhân Mục
9	Nguyễn Thị Mến	12/05/1955	031155016448	Nhân Mục
10	Trần Văn Hưng	26/5/1986	031086016143	Nhân Mục
11	Trần Văn Quân	30/06/1976	031076005628	Nhân Mục
12	Đặng Quí Phà	29/06/1957	031057010458	Mai Sơn
13	Đặng Thị Hò	05/5/1948	031148001716	Mai Sơn
14	Đặng Thị Nhuân	02/02/1952	031152008268	Lễ Độ
15	Đoàn Thị Dũng	22/03/1959	031159018915	Lễ Độ
16	Nguyễn Thị Mai Xim	09/09/1986	031186001496	Tam Đa
17	Đoàn Thị Cao	15/05/1960	031160015348	Tam Đa
18	Nguyễn Thi Hồng Hoa	06/03/1993	031193004330	Tam Đa
19	Đoàn Thị Liên	23/7/1980	031180008365	Tam Đa
20	Lê Thị Thu Hà	25/12/1971	031171016328	Tam Đa
21	Đinh Đức Hạnh	10/02/1963	031063006682	Kinh Trì
22	Vũ Đình Hoè	14/08/1969	031069021771	Kinh Trì
23	Lê Văn Luân	01/01/1969	031069001724	Kinh Trì
24	Đỗ Thành Ghi	20/05/1953	031053008503	Vinh Quang 1
25	Nguyễn Văn Thuân	01/07/1957	031057005593	Vinh Quang 1
26	Dương Thị Nhuần	14/12/1958	031158000760	Vinh Quang 1
27	Đoàn Thị Lũ	05/08/1945	031145006365	Vinh Quang 1

STT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
28	Nguyễn Thị Khay	02/01/1961	031161002394	Vinh Quang 1
29	Lã Thị Luyến	13/04/1983	031183003304	Vinh Quang 1
30	Lương Thị Mừng	07/05/1987	031187016730	Vinh Quang 1
31	Nguyễn Thị Sinh	26/01/1957	031157004171	Vinh Quang 1
32	Dương Thị Thắm	01/01/1956	031156002584	Vinh Quang 1
33	Dương Thị Máy	08/02/1963	031163013308	Vinh Quang 1
34	Trần Văn Điệp	09/02/1985	031085003493	Vinh Quang 1
35	Trần Thị Thêu	17/02/1993	031193017392	Vinh Quang 1
36	Phạm Thị Đậu	3/8/1952	031152001786	Vinh Quang 2
37	Trần Văn Chinh	10/03/1955	031055004220	Vinh Quang 2
38	Trần Văn Liêm	25/05/1953	031053000818	Vinh Quang 2
39	Trần Phương Lan	01/06/1972	031172002236	Vinh Quang 2
40	Trần Văn Đào	26/06/1979	031079005679	Vinh Quang 2
41	Vũ Thị Tản	02/02/1954	031154000049	Hu Trì
42	Đỗ Thị Lành	27/01/1960	031160000708	Hu Trì
43	Nguyễn Thị Hoán	4/10/1962	031162006537	Hu Trì
44	Vũ Trọng Quế	04/01/1953	031053002274	Hu Trì
45	Vũ Thị Cải	01/01/1929	031129003512	Hu Trì
46	Đỗ Thị Luyến	08/04/1984	031184009575	Hu Trì
47	Vũ Thị Chinh	06/06/1959	031159004552	Vinh Quang 2
48	Vũ Văn Hô	15/03/1953	031053001864	Vinh Quang 2
49	Nguyễn Thị Miện	07/05/1954	031154002531	Vinh Quang 3
50	Nguyễn Thị Bé	01/01/1954	031154004286	Vinh Quang 3
51	Phạm Văn Công	01/01/1955	031055004608	Vinh Quang 3
52	Vũ Thị Lanh	25/03/1965	031165002145	Vinh Quang 3
53	Vũ Văn Toán	25/10/1953	031053000654	Vinh Quang 3
54	Vũ Thị Xuyến	16/10/1962	031162001089	Hu Trì
55	Phạm Thị Hoàn	10/10/1979	031179004801	Hu Trì
56	Vũ Thị Xuyến	25/10/1956	031156013657	Hu Trì
57	Vũ Thị Thư	09/10/1982	031182008376	Hu Trì

STT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
58	Lê Thị Tẹo	1/2/1954	031154011201	Hu Trì
59	Vũ Thị Liễu	04/05/1959	031159018311	Vinh Quang 3
60	Vũ Thị Lý	21/06/1960	031160015021	Vinh Quang 3
61	Lê Thị Tâm	01/01/1952	031152003770	Vinh Quang 3
62	Phạm Thị Vùng	09/09/1955	031155008551	Vinh Quang 3
63	Đỗ Thị Yến	20/02/1982	036182000193	Điềm Niêm
64	Đinh Văn Huề	02/01/1958	031058007626	Gia Phong 1
65	Nguyễn Thị Roanh	30/08/1950	031150004085	Gia Phong 2
66	Trịnh Thị Dung	10/10/1976	031176019009	Tiền Hải
67	Nguyễn Văn Đảo	01/01/1958	031058010605	Tiền Hải
68	Nguyễn Văn Tú	03/07/1960	031060003600	Tiền Hải
69	Đỗ Thị Liễu	12/07/1981	031181003449	Nội Đơn
70	Nguyễn Thị Luyện	28/04/1978	031178003979	Nội Đơn
71	Nguyễn Thị Thùa	15/10/1960	031160007880	Nội Đơn
72	Nguyễn Thị Le	06/10/1962	031162000475	Nội Đơn
73	Đoàn Thị Chuân	15/05/1958	031158014244	Vinh Quang 1
74	Đoàn Thị Thuỷ	10/03/1992	031192006957	Vinh Quang 1
75	Dương Thị Gang	05/08/1968	031168005062	Vinh Quang 1
76	Nguyễn Thị Chuyện	01/01/1951	031151001714	Vinh Quang 1
77	Nguyễn Văn Bình	2/8/1975	031075012950	Gia Phong 2
78	Phạm Thị Viêm	20/2/1946	031046008876	Gia Phong 2
79	Đỗ Xuân Khởi	18/06/1956	031056003734	Tam Đa
80	Lê Thị Thông	15/08/1987	040187000079	Tam Đa
81	Đỗ Thị Huyền	01/01/1953	031153007133	Kinh Trì
82	Đặng Thị Miền	04/09/1960	031160017228	Kinh Trì
83	Đỗ Thành Dân	25/09/1982	031082022042	Kinh Trì
84	Vũ Tâm Bình	11/01/1985	031085022071	Cựu Điện
85	Đoàn Văn Phương	20/10/1987	031087003818	Cựu Điện
86	Lê Thị Mùi	24/01/1979	031179001144	Cựu Điện
87	Nguyễn Thị Hiền	20/12/1959	031159001491	Cựu Điện

STT	Họ và tên chủ hộ	Ngày, tháng, năm sinh	Số CCCD/Mã định danh cá nhân	Thôn
88	Nguyễn Văn Nhiệm	20/08/1950	031050006342	Gia Phong 1
89	Vũ Thị Chảnh	08/10/1959	031159017704	Gia Phong 1
90	Phạm Thị Phượng	20/09/1991	031191009671	Gia Phong 1
91	Ngô Thị Ten	15/07/1953	031153008123	Tân Liên
92	Lương Thị Mến	03/07/1955	031155017479	Tân Liên
93	Đỗ Thị Hoàn	08/02/1961	031161000669	Vinh Quang 2
94	Trần Thị Lý	18/05/1964	031164011144	Vinh Quang 2